

Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ

Hung Yên, ngày 06 tháng 4 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm: 1969.

Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm: 1962.

Trú tại: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Ngô Phương T, sinh ngày 21/6/2002.

Người đại diện hợp pháp của cháu T: Chị Trần Thị H, anh Ngô Văn T - Bố mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Ngô Văn T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Các đương sự thỏa thuận giao cháu Ngô Phương T, sinh ngày 21/6/2002 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu T tròn 18 tuổi. Anh Ngô Văn T không phải đóng góp tiền nuôi con chung.

Anh Ngô Văn T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Trần Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

* Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết.

* Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000007 ngày 04/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên.

Hoàn trả chị Trần Thị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- UBND xã T, tp. H
- (Đăng ký ngày 23/12/2000);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý